

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/2024/QĐ-TA

TL, ngày 09 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Lý
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 08/2024/QĐ-TA ngày 03 tháng 7 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Lê D; Giới tính: Nam

Sinh năm 1999

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12.

CCCD số: 033099002565;

Nguyên quán: xã ThP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn LS, xã ThP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Con ông: Nguyễn Văn Kh, 64 tuổi và bà Trần Thị L, 55 tuổi.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện TL, tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL: Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc thì hành vi vi phạm của Nguyễn Lê D được thể hiện như sau:

Nguyễn Lê D có nghiện chất ma túy loại đá và ngửa, lần sử dụng đầu vào khoảng năm 2017, khoảng 2-3 ngày D sử dụng một lần bằng hình thức hít vào cơ thể, lần sử dụng gần nhất là ngày 08/6/2024. D chưa thực hiện biện pháp cai nghiện nào. Bản thân D nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, do là người nghiện nên D mong muốn được chính quyền địa phương và cơ quan có thẩm quyền cho D được đi cai nghiện. D đã có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy cho D. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15/6/2024 của Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên đã xác định Nguyễn Lê D nghiện ma túy, loại METHAMPHETAMINE (MET). Do D không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo yêu cầu của Ủy ban nhân xã ThP nên Ủy ban nhân dân xã ThP đã lập Biên bản vi phạm cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, tiến hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D, đồng thời ra Quyết định số 03/QĐ-QLNN ngày 20/6/2024 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

* Nguyễn Lê D vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TL:

Nguyễn Lê D sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy D sử dụng đá và ngửa, D sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể nhưng D không thực hiện bất kỳ biện pháp cai nghiện ma túy nào. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TL căn cứ vào các quy định, xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D, sinh năm 1999; HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn LS, xã ThP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Thời hạn áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện TL thụ lý đúng theo quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 12, 13, 17, 18, 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 27, 28, 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 6, khoản 2 Điều 9, Các Điều 95, 96, 103, 104, 105 Văn bản hợp nhất số 20 ngày 29/12/2022 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Các Điều 3, 4, 24 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án

nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D, thời hạn từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ việc có đủ căn cứ xác định:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Nguyễn Lê D sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy D sử dụng là đá và ngửa, D sử dụng bằng hình thức hít vào cơ thể lần D sử dụng ma túy gần nhất là ngày 08/6/2024, D không thực hiện bất kỳ biện pháp cai nghiện ma túy nào.

Ngày 10/6/2024 Công an xã ThP đã lấy lời khai, D đã thừa nhận như nội dung đã nêu ở trên. Bản thân D nhận thức được hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, do là người nghiện nên D mong muốn được chính quyền địa phương và cơ quan có thẩm quyền cho D được đi cai nghiện. D đã có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy cho D.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 25/4/2024 của Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên đã xác định Nguyễn Lê D nghiện ma túy, loại METHAMPHETAMINE (MET).

Do D không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã ThP nên ngày 20/6/ 2024 Ủy ban nhân dân xã ThP đã lập biên bản vi phạm cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. D đã nhận được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không có ý kiến gì.

Ngày 25/6/2024 Ủy ban nhân dân xã ThP có công văn số: 03/ĐN-CNBB về việc đề nghị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện TL xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D với lý do D không đăng ký, không thực hiện cai nghiện quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Ngày 27/6/2024 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện TL đã có văn bản số: 255/LĐTBOXH-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D.

Như vậy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 103, Điều 104 Văn bản hợp nhất số 20/BHN-VPQHH ngày 29/12/2022; Các Điều 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021

quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D đã đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Nguyễn Lê D đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tại phiên họp D vắng mặt, D đã có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt D. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”.

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng.

Nguyễn Lê D sử dụng chất ma túy từ năm 2017, khoảng 2 - 3 ngày D sử dụng một lần bằng hình thức hít vào cơ thể, loại ma túy D sử dụng là Methamphetamine. D nhận thấy bản thân đã nghiện chất ma túy nhưng D không tham gia điều trị cai nghiện chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên đã kết luận: Nguyễn Lê D có nghiện ma túy. D không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo yêu cầu của Ủy an nhân dân xã ThP.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy tại phiên họp quan điểm của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TL, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đều đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy đối với Nguyễn Lê D là có căn cứ nên đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TL về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Lê D được chấp nhận.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Lê D không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Lê D đã tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Văn bản hợp nhất số 20/BHN-VPQHH ngày 29/12/2022.

[3] Về pháp luật áp dụng:

Căn cứ khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Văn bản hợp nhất số 20/BHN-VPQHH ngày 29/12/2022; Các Điều 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Các Điều 23, 24, 25 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày

13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên - thuộc Sở Lao động Thương Binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên, địa chỉ: xã XT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên, đối với: Nguyễn Lê D, sinh năm 1999; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LS, xã ThP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 năm 03 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định này tại Ủy ban nhân dân xã ThP, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên có quyền kháng nghị trong hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện TL, tỉnh Hưng Yên và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TL, tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TL;
- Phòng Lao động TBXH huyện TL;
- Công an huyện TL;
- UBND xã ThP;
- Công an xã ThP;
- Người bị áp dụng BPXLH;
- Sở sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý